

Số: /2023/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chi tiết một số nội dung về tổ chức và hoạt động  
của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chi tiết một số nội dung về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gồm:

- Nhiệm kỳ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; thời điểm tổ chức bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố;
- Tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố;

3. Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thôn, làng, buôn, bôn, bản, plei, plơi (gọi chung là thôn); tổ dân phố, khối phố, khu phố (gọi chung là tổ dân phố).

2. Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân phố.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 3. Nhiệm kỳ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; thời điểm tổ chức bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố**

1. Nhiệm kỳ của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố: 2,5 năm (hai năm rưỡi).

2. Thời điểm tổ chức bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố:

a) Nhiệm kỳ 2025 – 2027: bắt đầu từ tháng 01 đến hết tháng 02 năm 2025;

b) Nhiệm kỳ tiếp theo: diễn ra trong 02 tháng đầu nhiệm kỳ.

## **Điều 4. Tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố**

1. Thôn, tổ dân phố loại 1:

a) Thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên; đối với thôn ở xã biên giới có từ 100 hộ gia đình trở lên;

b) Tổ dân phố có từ 250 hộ gia đình trở lên.

2. Thôn, tổ dân phố loại 2:

a) Thôn có dưới 200 hộ gia đình; đối với thôn ở xã biên giới có dưới 100 hộ gia đình;

b) Tổ dân phố có dưới 250 hộ gia đình.

## **Điều 5. Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố**

Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố thực hiện theo quy định tại: Điều 6; điểm a, điểm b, điểm d, điểm e, điểm g khoản 1 và khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 8; điểm a, điểm c, điểm đ khoản 1 và khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 9; Điều 11; Điều 13 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 8, khoản 9 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 1 Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều

của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm 2023.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố thuộc tỉnh Gia Lai.

### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 7;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế-Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trương Hải Long**